

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HS-ST
Ngày 24/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Thu Thảo;

Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Văn V, sinh năm 1967 tại Thái Bình. Nơi cư trú: phường TT, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn D, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Tạ Thị N, sinh năm 1935 (đã chết); vợ Nguyễn Thị L, bị cáo có 03 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 06/6/2020 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 15/3/2000 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm vi định về quản lý và bảo vệ rừng”, xử phạt tiền 3.000.000đ (đã chấp hành xong); Ngày 14/5/2012 bị Công an phường TC, thành Buôn Ma Thuột xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đ về hành vi cố ý gây thương tích (đã chấp hành xong).

- Bị hại: Ông Trần Văn P, sinh năm 1995 (đã chết). Địa chỉ: Ấp Cà Na , xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Văn H, sinh năm 1960 (cha của bị hại) và bà Phạm Thị V1, sinh năm 1965 (mẹ của bị hại). Cùng địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông H, bà V1: Ông Trần Văn P1, sinh năm 1998. Địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH vận tải ĐT - Đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Ngọc Đ, sinh năm 1960. Địa chỉ: Phường x, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

- *Người làm chứng:* Ông Lê Văn Ch. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trịnh Văn V có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 31/3/2015. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/02/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 51C – xxxxx chở theo Lê Văn Ch lưu thông trên đường ĐT 741 hướng từ thị trấn PV đến xã A. Khi đến đoạn đường ĐT 741 thuộc ấp Bình Tiến, xã A, bánh xe trước bên phải xe ô tô bị bẻ lốp nên bị cáo điều khiển xe đổ vào làn đường giành cho xe mô tô rộng 04m. Bánh trước bên phải xe cách mép đường ĐT 741 là 0,8m, bánh sau bên phải xe cách mép đường ĐT 741 là 0,5m, rồi tắt máy, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để cảnh báo người đi đường. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, ông Trần Văn P điều khiển xe mô tô biển số 61P1-xyxy lưu thông trên đường ĐT 741 hướng từ thị trấn PV đến xã A va chạm vào cạnh thùng bên trái của xe ô tô biển số 51C – xxxxx. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo V điều khiển xe ô tô biển số 51C – xxxxx lùi lại phía sau cách vị trí xảy ra tai nạn 15,6m. Tai nạn xảy ra làm ông P tử vong tại Trung tâm y tế huyện Phú Giáo, xe mô tô biển số 61P1-xyxy bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương khám nghiệm hiện trường ghi nhận dấu vết như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường đôi, có dải phân cách cứng mở, có ngã tư giao nhau giữa đường ĐT 741 với đường A 49 và đường giao thông nông thôn ấp Bình Tiến, xã A, có biển báo hiệu người đi bộ cắt ngang, mặt đường nhựa bằng phẳng, rộng 11 m, chia làm 03 làn đường: Làn xe mô tô rộng 04 m, làn xe ô tô tải rộng 3,5 m, làn xe ô tô con rộng 3,5 m.

Số (1) là vị trí xe ô tô biển số 51C – xxxxx; Số (2) là vết cày xe mô tô biển số 61P1 – xyxy; Số (3) vị trí dép; Số (4) là vị trí nón bảo hiểm; Số (5) là vị trí vết máu kích thước 1m x 1,5m; Số (6) là vị trí xe mô tô biển số 61P1 – xyxy; Số (7) là vị trí vết hằn bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51C-xxxxx.

Lấy trụ điện số 4-12 trong lề đường bên phải hướng từ xã A đi Trạm thu phí Tân Lập làm điểm mốc để đo đạc; lấy mép đường bên phải hướng từ xã A đi Trạm thu phí Tân Lập làm điểm chuẩn để đo đạc.

Chiếc xe ô tô tải biển số 51C-xxxxx đổ trên làn đường xe mô tô, đầu xe quay về hướng tỉnh Bình Phước, đuôi xe quay về hướng tỉnh Bình Dương; Chiếc xe mô tô biển số 61P1-xyxy ngã nghiêng bên trái trên làn đường xe ô tô con, đầu xe quay vào dải phân cách, đuôi xe quay ra mép đường;

Biên báo hiệu đi bộ cắt ngang đo đến tâm trục bánh số 4 bên phải tính từ trước đến sau của xe ô tô biển số 51C-xxxxx là 47,1m.

Từ trụ điện số 4 - 12 đo đến tâm trục bánh số 4 bên phải tính từ trước đến sau của xe ô tô tải biển số 51C - xxxxx là 5,2m; Tâm trục bánh số 4 bên phải tính từ trước đến sau của xe ô tô biển số 51C - 73.07 đo đến mép đường là 0,4m; Tâm trục bánh số 3 bên phải tính từ trước đến sau của xe ô tô biển số 51C - xxxxx đo đến mép đường là 0,4m; Tâm trục bánh số 2 bên phải tính từ trước đến sau của xe ô tô biển số 51C - xxxxx đo đến mép đường là 0,5m; Tâm trục bánh số 1 bên phải tính từ trước đến sau của xe ô tô biển số 51C - xxxxx đo đến mép đường là 0,5m; Tâm trục bánh số 1 bên phải tính từ trước đến sau của xe ô tô biển số 51C - xxxxx đo đến số 2 là 9,3m;

Từ số (2) đo đến mép đường là 4,3m; Từ số (2) đo đến lốc máy xe mô tô biển số 61P1 - xyxy là 14,4m; Từ số (2) đo đến số 3 là 9,6m; Từ số (3) đo đến mép đường là 07m; Từ số (3) đo đến số (4) là 1,1m; Từ số (4) đo đến số (5) là 01m; Từ số (5) đo đến mép đường là 07m; Từ số (5) đo đến tâm trục bánh sau số (6) là 2,9m; Từ tâm trục bánh sau số (6) đo đến mép đường 7,5m; Từ tâm trục bánh trước số (6) đo đến mép đường là 8,6m; Từ tâm trục bánh trước số (6) đo đến đầu dải phân cách là 11,7m; Từ tâm trục bánh sau số (6) đo đến số (7) là 9,4m; Từ số (7) đo đến mép đường là 0,8m; Từ số (7) đo đến tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51C – xxxxx là 15,6m.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 105/GDPY ngày 10/02/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Bình Dương kết luận: Bên ngoài nhiều vết xây sát da, tụ máu, biến dạng vùng mặt; vỡ xương hộp sọ; vỡ xương gò má, hàm trên, hàm dưới bên phải; dập não, xuất huyết não, xuất huyết trong thể chai. Nguyên nhân tử vong của Trần Văn P do chấn thương sọ não.

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 28/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 51C-xxxxx là 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng). Giá trị thiệt hại chiếc xe mô tô biển số 61P1-xyxy là 810.000đ (tám trăm mười nghìn đồng).

Tại bản kết luận nồng độ cồn trong máu của bị hại Trần Văn P: Trong máu có thành phần Ethnol (cồn), nồng độ 150,53mg/100ml.

Ngày 03/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tiến hành thực nghiệm điều tra ghi nhận như sau: Vị trí số (1) là vị trí xe ô tô tải biển số 51C-xxxxx đỗ xe ban đầu, đầu xe quay về hướng Bình Phước, đuôi xe quay về hướng Bình Dương, trục bánh trước bên phải số (1) cách mép đường 0,8m, trục bánh sau bên phải số (1) cách mép đường 0,5m, trục bánh trước bên phải số (1) cách đầu dải phân cách là 21,4m; Vị trí số (2) là vị trí vết cày xe mô tô biển số 61P1-xyxy, số (2) cách trục bánh sau bên trái số (1) là 1,9m, cách mép đường 4,3m; Vị trí số (3) là vị trí xe ô tô tải 51C-xxxxx lùi lại phía sau, trục bánh trước bên phải số (3) cách mép đường 0,5m, cách số (2) là 9,3m, trục bánh sau bên phải cách mép đường 0,4m, tâm trục bánh trước bên phải số (3) cách tâm trục bánh trước bên phải số (1) là 15,6m. Xe ô tô tải biển số 51C-xxxxx có chiều dài 12,7m, chiều ngang 2,6m.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô biển số 51C-xxxxx, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 138033 của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải ĐT, 01 (một) giấy chứng nhận

kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 8241794; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 180393976.

- 01 (một) xe mô tô hiệu yamaha sirius biển số 61P1 - xyxy do ông Trần Văn P1 (anh ruột của bị hại Trần Văn P) đứng tên chủ sở hữu.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 660900798041 mang tên Trịnh Văn V.

Cáo trạng số 90/CT-VKSPG ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trịnh Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại, ông Trần Văn H, bà Phạm Thị V1 uỷ quyền cho ông Trần Văn P1 trình bày: Bị cáo đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng gia đình không yêu cầu bị cáo Trịnh Văn V bồi thường thêm. Ông đã nhận lại xe mô tô về thiệt hại của xe không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện bị đơn dân sự ông Phùng Ngọc Đ trình bày: Ông đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng cho gia đình bị hại thay cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo trả số tiền trên. Ông đã nhận lại xe ô tô không có yêu cầu gì, đối với phần thiệt hại sửa xe không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đối với việc Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu điện, ông không yêu cầu vấn đề bảo hiểm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trịnh Văn V từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, giới gian thử thách từ 30 thán đến 36 tháng. Hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn V 01 giấy phép lái xe hạng C số 660900798041 mang tên Trịnh Văn V.

Trong phần tranh luận, bị cáo Trịnh Văn V cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng của bị cáo Trịnh Văn V: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Bị cáo Trịnh Văn V có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06/02/2020, Trịnh Văn V đỗ xe ô tô tải biển số 51C - xxxxx ở làn đường mô tô trên đường ĐT 741 hướng từ thị trấn PV đến xã A (bánh trước cách mép đường 0,8m, bánh sau cách mép đường 0,5m) không sát mép đường, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, bị hại Trần Văn P Trong máu có thành phần Ethnol (cồn), nồng độ 150,53mg/100ml điều khiển xe mô tô biển số 61P1 - xxyx lưu thông trên đường ĐT 741 hướng từ thị trấn PV đến xã A va chạm vào cạnh thùng bên trái xe ô tô biển số 51C - xxxxx, tai nạn xảy ra làm ông P tử vong tại Trung tâm y tế huyện Phú Giáo.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo Trịnh Văn V điều khiển phương tiện tham gia giao thông đỗ xe không đúng quy định gây tai nạn làm bị hại Trần Văn P tử vong đã vi phạm quy định tại các điểm b, d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Như vậy, Cáo trạng số 90/CT-VKSPG ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trịnh Văn V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Dù không mong muốn hậu quả xảy ra, nhưng hành vi của bị cáo chính là nguyên nhân dẫn đến cái chết cho bị hại. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trịnh Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên toà đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi (có uống rượu) đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Ngoài ra bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo, khuyến khích bị cáo tự tu dưỡng và lao động tại cộng đồng với sự giúp đỡ của gia đình và xã hội.

[6] Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với hành vi, tính chất, tình tiết của vụ án và có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Phùng Ngọc Đ là giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải ĐT đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) thay bị cáo, ông Đ không yêu cầu bị cáo Trịnh Văn V trả lại số tiền trên, ông Trần Văn P1 là đại diện của gia đình bị hại Trần Văn P đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Xe ô tô biển số 51C-73807; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 138033 của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải ĐT, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 8241794; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 180393976. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải ĐT nên ngày 28/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại tài sản trên cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải ĐT. Ông Phùng Ngọc Đ là đại diện theo pháp luật của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải ĐT nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- 01 (một) xe mô tô hiệu yamaha sirius biển số 61P1 – xyxy do ông Trần Văn P1 (anh ruột của bị hại Trần Văn P) đứng tên chủ sở hữu. Đây là tài sản hợp pháp của ông P1 nên ngày 28/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã trả lại xe mô tô trên cho ông P1 nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 660900798041 mang tên Trịnh Văn V. Xét thấy không cần thiết phải cấm bị cáo hành nghề lái xe nên cần trả lại cho bị cáo.

- Xe ô tô tải biển số 51C-73807 của Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải ĐT có mua bảo hiểm của Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Bưu điện, ông Phùng Ngọc Đ là giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải ĐT không yêu cầu vấn đề bảo hiểm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trịnh Văn V 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bên tự giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Trịnh Văn V 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 660900798041 mang tên Trịnh Văn V.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Trịnh Văn V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hiền